

Số: 4194/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Bộ Nội vụ

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Điều 36 Luật thanh tra năm 2010; Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ tại Tờ trình số 123/TTr-TTBNV ngày 14 tháng 11 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Thanh tra Bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/m

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Bộ Nội vụ;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Thanh tra CP: Vụ KHTCTH, Vụ II, Cục IV;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, TTB. (25b)



Lê Vĩnh Tân

KẾ HOẠCH

Thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Bộ Nội vụ

*(Được phê duyệt tại Quyết định số ~~4194~~ 4194/QĐ-BNV
ngày 22 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Căn cứ Luật thanh tra năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ công văn số 2886/TTCP-KHTCTH ngày 31/10/2016 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2017;

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Bộ Nội vụ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Hoạt động thanh tra nhằm phát hiện sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; giúp cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật; phát huy nhân tố tích cực; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Yêu cầu: Triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về thanh tra, gắn với việc tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ. Hoạt động thanh tra vừa bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, vừa bám sát, đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước của ngành Nội vụ; tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh tra. Hoạt động thanh tra tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, đồng thời chú trọng việc thực hiện có hiệu quả các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra.

II. NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Thanh tra Bộ chủ trì tiến hành thanh tra hành chính và các cuộc thanh tra chuyên ngành về cán bộ, công chức, viên chức; quản lý biên chế, số lượng

người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức; công tác văn thư, lưu trữ, gồm:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm viên chức quản lý; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức quản lý; chế độ hưu trí, thôi việc và kéo dài thời gian công tác đối với viên chức của Đại học Quốc gia Hà Nội.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2017.

b) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức, xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2017.

c) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo quản lý; số lượng cấp phó; chế độ tiền lương đối với công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2017.

d) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; tiêu chuẩn ngạch của công chức lãnh đạo, quản lý; đào tạo, bồi dưỡng công chức; công tác văn thư, lưu trữ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thuộc Bộ Tài chính.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2017.

đ) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; nâng ngạch công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; quản lý hồ sơ công chức; công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2017.

e) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; đào tạo, bồi dưỡng công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2017.

g) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức, xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; tiêu chuẩn ngạch của công chức lãnh đạo, quản lý và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2017.

h) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức, xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2017.

i) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức, xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; tiêu chuẩn ngạch của công chức lãnh đạo, quản lý và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

k) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức, xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

l) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

m) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tuyển dụng công chức, viên chức; chế độ tiền lương; công tác cải cách hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

n) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức, xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

o) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức, viên chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý và viên chức quản lý; số lượng cấp phó; tiêu chuẩn ngạch của công chức lãnh đạo, quản lý; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức quản lý và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Biển và Hải đảo thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2017.

p) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức, xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2017.

q) Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Học viện Hành chính Quốc gia thuộc Bộ Nội vụ.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2017.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương chủ trì tiến hành các cuộc thanh tra chuyên ngành về công tác thi đua, khen thưởng, gồm:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2017.

b) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2017.

c) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2017.

d) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

đ) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

e) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

g) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2017.

h) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2017.

3. Ban Tôn giáo Chính phủ chủ trì tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra về công tác tín ngưỡng, tôn giáo, gồm:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2017.

b) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2017.

c) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

d) Kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra của Ban Tôn giáo Chính phủ về việc thực hiện các quy định pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2017.

đ) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2017.

e) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2017.

III. THẨM QUYỀN KÝ QUYẾT ĐỊNH, KẾT LUẬN THANH TRA VÀ QUYẾT ĐỊNH, THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Chánh Thanh tra Bộ ký quyết định và kết luận thanh tra đối với các cuộc thanh tra tại Điểm 1 Phần II của Kế hoạch này.

2. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương ký quyết định và kết luận thanh tra đối với các cuộc thanh tra tại Điểm 2 Phần II của Kế hoạch này.

3. Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ ký quyết định và kết luận thanh tra; quyết định và thông báo kết quả kiểm tra đối với các cuộc thanh tra, kiểm tra tại Điểm 3 Phần II của Kế hoạch này.

4. Đối với những vụ việc phức tạp liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều cấp, nhiều ngành thì Chánh Thanh tra Bộ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký quyết định và kết luận thanh tra; quyết định và thông báo kết quả kiểm tra.

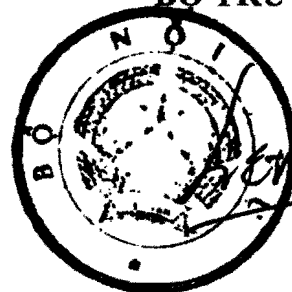
IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các cuộc thanh tra thuộc thẩm quyền, Chánh Thanh tra Bộ thực hiện việc giám sát Đoàn thanh tra theo quy định của pháp luật và làm việc với lãnh đạo cơ quan, đơn vị là đối tượng thanh tra về kết quả thanh tra khi kết thúc thanh tra trực tiếp; chỉ đạo xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét cho ý kiến trước khi ký ban hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ có trách nhiệm cử công chức tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra theo đề nghị của Thanh tra Bộ.

3. Văn phòng Bộ Nội vụ bố trí phương tiện đi lại, phương tiện làm việc, kinh phí hoạt động và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định. /

BỘ TRƯỞNG



Lê Vĩnh Tân